

BÁO CÁO
Công tác Y tế 06 tháng đầu năm 2019

Thực hiện Công văn số 514/UBND-TH ngày 10/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc chuẩn bị nội dung họp Chính phủ thường kỳ về kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2019, Sở Y tế báo cáo tình hình thực hiện công tác y tế 06 tháng đầu năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2019, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC Y TẾ 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

1. Công tác phòng chống dịch bệnh

1.1. Tình hình các bệnh truyền nhiễm (từ 01/01/2019 đến 13/6/2019)

Nhìn chung tình hình các bệnh truyền nhiễm từ đầu năm 2019 đến nay không có biến động lớn, cụ thể:

- Bệnh Sốt xuất huyết (SXH): Tính đến ngày 13/6/2019, có 1.541 trường hợp mắc, không có tử vong. So với cùng kỳ năm 2018 số mắc SXH tăng 18,3%, tỷ lệ mắc/100.000 dân: 71,1 (cùng kỳ năm 2018 có 1.303 ca mắc, tử vong 01 trường hợp, tỷ lệ mắc/100.000 dân: 60,2). So với cùng kỳ 5 năm 2011-2015, số mắc SXH tăng 50,2% (số mắc SXH trung bình cùng kỳ 5 năm 2011 - 2015: 1.026 ca mắc).

- Bệnh Tay chân miệng (TCM): Toàn tỉnh có 486 ca mắc, không có tử vong, tỷ lệ mắc/100.000 dân: 22,4. So với cùng kỳ năm 2018 số mắc bệnh TCM tăng 60,4% (cùng kỳ năm 2018 có 303 ca mắc, không có tử vong, tỷ lệ mắc/100.000 dân: 14,0). So với cùng kỳ 5 năm 2011-2015, số mắc TCM giảm 8,5% (số mắc TCM trung bình cùng kỳ 5 năm 2011 - 2015: 531 ca mắc).

- Chưa ghi nhận trường hợp mắc viêm não vi-rút. Các bệnh nhiễm trùng đường tiêu hóa ít biến động. Không ghi nhận trường hợp nào mắc bệnh Tả, Bạch hầu, Ho gà, Uốn ván sơ sinh, Bại liệt, Cúm A/H5N1 (*kèm phụ lục chi tiết*).

1.2. Hoạt động phòng chống dịch bệnh:

Ngành đã tập trung chỉ đạo công tác phòng chống dịch bệnh, đặc biệt là SXH, bệnh Tay chân miệng, bệnh Tả, Cúm A/H5N1, bệnh Viêm đường hô hấp cấp tính tại Trung đông (MERS-CoV), Sốt xuất huyết do vi-rút Zika, ... Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông phòng, chống dịch bệnh trong nhân dân, tăng cường các hoạt động giám sát, kiểm tra thường xuyên nguồn nước, vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, đảm bảo hoạt động kiểm dịch y tế biên giới... do đó đã khống chế tốt các dịch bệnh lưu hành, không để phát triển thành dịch lớn.

2. Thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số: gồm 08 dự án

2.1. Dự án Phòng, chống một số bệnh có tính chất nguy hiểm đối với cộng đồng và một số bệnh không lây nhiễm phổ biến:

- **Phòng chống Sốt rét:** Tình hình sốt rét không có biến động, không có dịch sốt rét, tính đến ngày 31/5/2019 ghi nhận 01 trường hợp mắc sốt rét ngoại lai là ca bệnh tái phát sau khi điều trị vào tháng 12/2018, không có tử vong (cùng kỳ 2018: không có ca mắc). Ngành Y tế duy trì thường xuyên công tác giám sát dịch tễ, điều tra côn trùng trung gian truyền bệnh tại các vùng trọng điểm sốt rét tại huyện Tri Tôn và Tịnh Biên, giám sát ca bệnh có ký sinh trùng sốt rét, tuyên truyền nâng cao kiến thức phòng bệnh trong nhân dân. Thực hiện xét nghiệm tìm ký sinh trùng sốt rét 4.820 lam máu đạt 48,2% KH năm.

- **Phòng chống Lao:** Duy trì công tác giám sát hoạt động chương trình, giám sát bệnh nhân lao đang điều trị. Tính đến ngày 31/5/2019, số bệnh nhân lao quản lý điều trị: 2.846 người, thu dung điều trị mới 1.898 bệnh nhân đạt 42,2% KH năm (trong đó bệnh nhân lao mới AFB (+): 1.220 người đạt 40,7% KH năm). Tỷ lệ bệnh nhân lao các thể điều trị khỏi và hoàn thành điều trị là 91%. Nhìn chung hoạt động phòng chống Lao đạt kết quả tốt.

- **Phòng chống Phong:** Ngành đã tiếp tục duy trì công tác giám sát điều trị, phòng chống tàn tật cho bệnh nhân Phong. Tính đến ngày 31/5/2019, không có bệnh nhân Phong mới phát hiện. Tổng số bệnh nhân Phong quản lý: 38 người, trong đó số người điều trị đa hóa: 06 người, số bệnh nhân được chăm sóc tàn tật là: 11 người. Tỉnh An Giang đạt tiêu chuẩn loại trừ bệnh Phong cấp tỉnh của Việt Nam, tiến tới loại trừ cấp huyện theo các tiêu chí của Thông tư 17/2013/TT-BYT ngày 06/06/2013 của Bộ Y tế quy định tiêu chí và hướng dẫn kiểm tra, công nhận loại trừ bệnh phong ở quy mô cấp tỉnh và huyện.

- **Phòng chống Sốt xuất huyết:** Ngành đã tập trung chỉ đạo tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi của người dân trong phòng chống SXH, tăng cường công tác giám sát, xử lý ổ dịch nhỏ, chuẩn bị sẵn sàng thuốc, hóa chất, vật tư phục vụ cho công tác phòng chống SXH.

- **Phòng chống bệnh Tăng huyết áp:** Nâng cao nhận thức của người dân về dự phòng và kiểm soát bệnh tăng huyết áp; duy trì mô hình quản lý, khám, tư vấn bệnh tăng huyết áp tại một số xã điểm đã triển khai. Tổng số bệnh nhân tăng huyết áp được quản lý điều trị hiện tại: 6.371 người, trong đó điều trị đạt huyết áp mục tiêu: 3.476 người (đạt 54,6%), chuyên tuyến trên: 41 người, số bệnh nhân tăng huyết áp có biến cố: 57 người. Thực hiện truyền thông phòng chống bệnh Tăng huyết áp qua đài phát thanh 695 lượt, truyền thông trực tiếp 306 buổi với 5.359 người tham dự.

- **Phòng chống bệnh Đái tháo đường và các rối loạn do thiếu Iod:** Duy trì mô hình quản lý bệnh Đái tháo đường trên phạm vi toàn tỉnh. Tỷ lệ trạm y tế xã có tủ tư vấn đạt 100%. Thực hiện tư vấn cho 4.772 bệnh nhân đái tháo đường type II, 2.655 người tiền đái tháo đường (trong tổng số 7.427 người được quản lý). Truyền thông phòng chống bệnh đái tháo đường qua đài phát thanh 860 lượt, truyền thông trực tiếp 453 buổi với 5.594 người tham dự.

- **Bảo vệ sức khỏe tâm thần cộng đồng:** Duy trì mạng lưới chăm sóc sức khỏe tâm thần tại 131 xã cũ. Tổng số bệnh nhân quản lý điều trị: 1.047 người, trong đó số điều trị ổn định là 760 người, tỷ lệ điều trị ổn định: 76,3% (KH: > 71%), tỷ lệ gây rối: 11,8% (KH: < 15%), tỷ lệ hành vi nguy hại: 5,3% (KH: <

12%), tỷ lệ mạn tính tàn phế: 6,6% (KH: < 8%). Nhìn chung dự án thực hiện đạt các mục tiêu chuyên môn theo kế hoạch.

- **Hoạt động Y tế trường học:** Duy trì các hoạt động kiểm tra vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, kết hợp nhà trường thực hiện truyền thông giáo dục sức khỏe, phòng chống dịch bệnh cho học sinh.

2.2. Dự án Tiêm chủng mở rộng:

Tính đến ngày 31/5/2019, thực hiện tiêm đủ 08 loại vaccin cho trẻ em dưới 01 tuổi (lao, bạch hầu, ho gà, uốn ván, bại liệt, sởi, viêm gan siêu vi B, viêm não do Hemophilus influenza) cho 8.468 cháu, đạt 24,8% KH năm; tiêm ngừa uốn ván cho phụ nữ có thai (VAT 2+): 10.632 người, đạt 31,1% KH năm. Thực hiện tiêm nhắc vaccin sởi cho trẻ 18 tháng tuổi: 6.757 trẻ đạt 20,8% KH năm, tiêm nhắc lại DPT mũi 4 cho trẻ 18 tháng: 11.664 trẻ đạt 35,9% KH năm.

2.3. Dự án Dân số và Phát triển

2.3.1. Chăm sóc sức khỏe sinh sản:

Duy trì hoạt động chương trình chăm sóc sức khỏe sinh sản, thực hiện tư vấn sức khỏe bà mẹ trẻ em. Nhìn chung hoạt động chăm sóc sức khỏe bà mẹ đạt tiến độ hầu hết các chỉ tiêu cơ bản, số sinh tại cơ sở y tế cao. Cụ thể kết quả thực hiện chủ yếu của hoạt động đến 31/5/2019:

- Khám phụ khoa: 245.855 người, số lần khám phụ khoa là 315.764 lần, điều trị bệnh phụ khoa cho 66.099 lượt người.

- Khám thai: Tổng số lần khám thai: 52.748 lần, số lần khám thai trung bình của phụ nữ đẻ là 3,85 lần. Tỷ lệ phụ nữ đẻ được khám thai từ 3 lần trở lên: 92,4%.

- Tổng số phụ nữ đẻ: 13.688, trong đó do cán bộ y tế đỡ đẻ: 13.686 người (chiếm 99,99% số phụ nữ đẻ). Tỷ lệ sinh tại cơ sở y tế nhà nước là 82,09% (trong đó sinh tại trạm y tế xã là 16 người chiếm tỷ lệ 0,12% tổng số sinh), tại cơ sở y tế tư nhân chiếm tỷ lệ 17,88%, sinh tại nhà 02 trường hợp, chiếm tỷ lệ 0,015%, số sinh không do CB y tế đỡ đẻ: 02 trường hợp, chiếm tỷ lệ: 0,015%. Tỷ lệ trẻ sơ sinh có cân nặng dưới 2.500 gram là 4,6% (KH:<6%). Số trường hợp sinh khó chiếm tỷ lệ 37,8%, tỷ lệ mổ lấy thai là 36,5%. Số tai biến sản khoa: 99 trường hợp (băng huyết: 95, nhiễm khuẩn: 03, vỡ tử cung: 01), tăng 07 trường hợp so với cùng kỳ 2018, chiếm tỷ lệ 0,72% trên tổng số phụ nữ đẻ, không có trường hợp tử vong (cùng kỳ năm 2018 có 92 trường hợp tai biến sản khoa, tỷ lệ tai biến sản khoa: 0,7%, tử vong 01 trường hợp).

2.3.2. Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em

Tiếp tục duy trì các hoạt động truyền thông, giám sát theo dõi cân trẻ em dưới 2 tuổi định kỳ, kết hợp với các ban ngành đoàn thể tổ chức truyền thông về dinh dưỡng. Tiếp tục thực hiện lồng ghép hoạt động của chương trình phòng chống suy dinh dưỡng với các hoạt động khác như tiêm chủng mở rộng, chăm sóc sức khỏe sinh sản, Dân số- KHHGD...

2.3.3. Dân số - Kế hoạch hóa gia đình

Tổ chức Hội nghị tổng kết tình hình thực hiện công tác Dân số - KHHGD năm 2018, triển khai kế hoạch hoạt động năm 2019. Duy trì các hoạt động truyền thông, vận động về Dân số - KHHGD trên các phương tiện thông tin đại chúng và

trong các chương trình phối hợp với các ban ngành đoàn thể. Tổ chức triển khai thực hiện các mô hình, đề án nâng cao chất lượng dân số như: Đề án sàng lọc trước sinh và sơ sinh, Đề án khám sức khỏe người cao tuổi, Đề án giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, Mô hình tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân.

Tình hình thực hiện các biện pháp tránh thai hiện đại (ước thực hiện đến hết tháng 06/2019): Đình sản được 120 người, đạt 60% kế hoạch. Đặt vòng được 9.400 người, đạt 55,2% kế hoạch. Cây tránh thai được 105 người, đạt 52,5% kế hoạch. Duy trì và vận động mới 113.000 người sử dụng thuốc viên tránh thai, đạt 102,3%; 12.500 người sử dụng thuốc tiêm tránh thai, đạt 104,2%; 37.800 người sử dụng bao cao su tránh thai, đạt 103,6% kế hoạch.

2.4. Dự án An toàn thực phẩm

Ngành đã tổ chức Hội nghị Tổng kết Chương trình An toàn vệ sinh thực phẩm năm 2018 và triển khai kế hoạch chương trình năm 2019. Tính từ đầu năm 2019 đến nay, ghi nhận 01 vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra vào ngày 18/4/2019 với 04 người mắc do ăn con sò biển, trong đó có 01 ca tử vong. Ngành Y tế đã kết hợp các ngành chức năng thực hiện thanh, kiểm tra 8.033 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và dịch vụ ăn uống, qua kết quả kiểm tra, tỷ lệ cơ sở đạt tiêu chuẩn VSATTP chung là 87,5% (cùng kỳ năm 2018 kiểm tra 8.823 cơ sở, tỷ lệ đạt VSATTP là 78,5%), cụ thể:

	Số cơ sở được kiểm tra	Số cơ sở đạt VSATTP	Tỷ lệ cơ sở đạt tiêu chuẩn VSATTP /cơ sở được KT (%)
Cơ sở SX, chế biến TP	591	534	90,4
Cơ sở kinh doanh TP	1.870	1.714	91,7
Cơ sở dịch vụ ăn uống	5.572	4.779	85,8
Cộng	8.033	7.027	87,5

Qua kiểm tra, đã xử lý vi phạm: Phạt tiền 38 cơ sở với tổng số tiền phạt là 64.790.000 đồng, tiêu hủy sản phẩm 37 cơ sở, nhắc nhở khắc phục: 931 cơ sở. Đa số các cơ sở vi phạm về điều kiện con người như: xác nhận kiến thức về ATTP, khám sức khỏe; tiếp theo là điều kiện vệ sinh cơ sở, điều kiện về trang thiết bị dụng cụ, Ngành tổ chức thực hiện tốt các đợt kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm phục vụ Tết Nguyên Đán, các lễ hội... Tổ chức 15 buổi tập huấn xác nhận về kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm với 797 người tham dự, phát thanh 6.308 lượt tại các huyện, xã trên địa bàn tỉnh, truyền hình: 20 lượt, nói chuyện chuyên đề về VSATTP 491 buổi với 2.348 người tham dự, Thực hiện cấp chứng nhận đủ điều kiện VSATTP cho 203 cơ sở, trong đó cơ sở sản xuất: 38; dịch vụ ăn uống: 165 cơ sở.

Nhìn chung công tác vệ sinh an toàn thực phẩm trong các tháng đầu năm 2019 đã thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch, công tác thanh kiểm tra VSATTP được đẩy mạnh, hoạt động phòng chống ngộ độc thực phẩm được thực hiện tốt.

2.5. Dự án Phòng, chống HIV/AIDS

Tình hình HIV/AIDS tính đến ngày 31/5/2019:

	01/01/2018 đến 31/5/2018	01/01/2019 đến 31/5/2019	lũy tích từ 1993 đến 31/5/2019
Số người nhiễm HIV	148	111	11.120
Số bệnh nhân AIDS	66	44	8.631
Số tử vong	41	29	5.432

Tình hình HIV/AIDS không có biến động. So với cùng kỳ năm trước, số phát hiện HIV mới giảm 37 người (giảm 25%), số bệnh nhân AIDS giảm 22 người (giảm 33,3%), số tử vong giảm 12 người (giảm 29,3%). Ngành Y tế đã duy trì tốt các hoạt động quản lý, chăm sóc, tư vấn người nhiễm HIV, đẩy mạnh công tác truyền thông, tư vấn xét nghiệm tự nguyện, thực hiện các chương trình can thiệp giảm thiểu tác hại, chăm sóc hỗ trợ người nhiễm, phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con, quản lý điều trị các bệnh lây truyền qua đường tình dục, đảm bảo an toàn truyền máu. Duy trì thực hiện chương trình điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone tại Tp Long Xuyên, Tp Châu Đốc, Thị xã Tân Châu và cơ sở cấp phát thuốc tại huyện Châu Phú. Tiếp tục thực hiện các dự án hợp tác phòng chống HIV/AIDS từ các nguồn tài trợ của Quỹ Toàn cầu, AHF, BIDMC,...

2.6. Dự án Bảo đảm máu an toàn và phòng, chống một số bệnh lý huyết học

Ngành đã kết hợp với Hội Chữ thập đỏ tỉnh, các ban ngành, đoàn thể tiếp tục thực hiện vận động hiến máu tình nguyện, từ đầu năm đến nay đã tiếp nhận 5.954 đơn vị máu hiến tình nguyện.

2.7. Dự án Quân dân y kết hợp:

Củng cố và phát triển mạng lưới kết hợp quân dân y, thực hiện tốt công tác kết hợp quân dân y trong phòng chống dịch bệnh, thực hiện các chương trình y tế, chuẩn bị đáp ứng các tình huống khẩn cấp, thiên tai, thảm họa.

2.8. Dự án Theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện chương trình và truyền thông y tế

Thường xuyên theo dõi giám sát định kỳ các hoạt động của các dự án thuộc chương trình mục tiêu Y tế - Dân số. Công tác truyền thông giáo dục sức khỏe tiếp tục duy trì tốt hoạt động của mạng lưới truyền thông tại các tuyến, bám sát các mục tiêu của chương trình, dự án.

3. Công tác khám chữa bệnh:

Tổ chức Hội nghị triển khai công tác phòng chống Đột quỵ. Chỉ đạo các bệnh viện tiếp tục thực hiện đề án “Cử cán bộ chuyên môn luân phiên từ bệnh viện tuyến trên về hỗ trợ các bệnh viện tuyến dưới” nhằm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, thực hiện bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện của Bộ Y tế. Tiếp tục thực hiện Hỗ trợ khám chữa bệnh từ xa qua hệ thống robot. Duy trì và đảm bảo tốt các hoạt động khám chữa bệnh, các bệnh viện duy trì tốt công tác chỉ đạo tuyến, tổ chức phục vụ tốt cấp cứu, khám chữa bệnh trong dịp Tết Nguyên Đán Kỷ Hợi, Giỗ Tổ Hùng Vương, Lễ 30/4-1/5.

Số liệu cơ bản khám chữa bệnh ước tính đến hết tháng 5/2019 như sau: Tổng số lần khám chung là **4.138.766** lần. Tổng số lần khám bệnh tại các cơ sở điều trị

trong tỉnh là **3.422.372** lần, đạt 35,9% kế hoạch năm. Thực hiện điều trị nội trú cho **113.008** bệnh nhân đạt 37,2% kế hoạch năm. So với cùng kỳ năm 2018 số lần khám bệnh tăng 0,9%, số bệnh nhân điều trị nội trú giảm 1,2% (cùng kỳ năm 2018 số lần khám bệnh 3.392.385 lần, điều trị nội trú: 114.376 bệnh nhân). Tiếp tục thực hiện Chương trình đem lại ánh sáng cho người mù nghèo, với sự tài trợ đóng góp của các nhà hảo tâm trong và ngoài tỉnh, đã tổ chức thực hiện phẫu thuật mắt miễn phí cho 58 người với tổng kinh phí là 116 triệu đồng.

4. Hợp tác quốc tế:

Tiếp tục thực hiện dự án sức khỏe sinh sản, các dự án phòng chống HIV/AIDS từ các nguồn tài trợ của Quỹ toàn cầu, AHF, BIDMC..., hợp tác với các tỉnh giáp biên giới của Vương quốc Campuchia về kiểm dịch y tế biên giới, phòng chống các dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, hỗ trợ khám chữa bệnh cho người dân Campuchia sang điều trị. Tiếp nhận và triển khai thực hiện Dự án “An ninh y tế khu vực tiểu vùng Mê Công mở rộng” do Ngân hàng Phát triển châu Á tài trợ.

5. Công tác Dược và trang thiết bị y tế:

5.1. Công tác Dược:

- Hoàn tất công tác đấu thầu thuốc cho các đơn vị y tế trong tỉnh 02 năm (2019 – 2020). Thẩm định và tham mưu cấp giấy chứng chỉ hành nghề Dược, giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề Dược. Triển khai các văn bản pháp luật mới ban hành về hành nghề Dược tư nhân, kê đơn thuốc,... Tiếp tục chỉ đạo chấn chỉnh công tác cung ứng, sử dụng thuốc trong bệnh viện. Quản lý các hoạt động liên quan đến thuốc gây nghiện, hướng tâm thần và tiền chất dùng làm thuốc, thông tin quảng cáo.

- Công tác kiểm nghiệm Dược phẩm - Mỹ phẩm: duy trì các mặt hoạt động kiểm tra chất lượng thuốc và mỹ phẩm trên địa bàn.

5.2. Trang thiết bị và xây dựng cơ bản:

Trang thiết bị y tế:

Chuẩn bị danh mục trang thiết bị chuyên môn cho các đơn vị y tế trực thuộc từ nguồn vốn sự nghiệp năm 2019 và nguồn vốn của các đơn vị y tế mua sắm tập trung.

Xây dựng cơ bản:

Tiếp tục thực hiện các dự án chuyên tiếp: Mở rộng Bệnh viện Tim mạch An Giang (điềm cũ), Trụ sở 04 đơn vị y tế (Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh, Trung tâm Truyền thông – Giáo dục sức khỏe, Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS, Trung tâm Kiểm dịch y tế quốc tế). Triển khai thực hiện dự án Ứng dụng công nghệ thông tin quản lý đồng bộ về nhân sự, khám chữa bệnh từ bệnh viện tuyến tỉnh, huyện, trạm y tế cấp xã.

Tổng vốn kế hoạch năm 2019 bố trí cho Sở Y tế là: 39.387 triệu đồng (trong đó vốn xỏ số kiến thiết: 35.000 triệu đồng, vốn đầu tư tập trung: 4.387 triệu đồng). Tính đến ngày 18/6/2019, đã giải ngân 6.291 triệu đồng, đạt 15,97% KH vốn (trong đó vốn XSKT là 6.197 triệu đồng, đạt 17,7% KH vốn; vốn đầu tư tập trung là 94 triệu đồng, đạt 2,14% KH vốn). Ước giải ngân đến ngày 30/6/2019 là 13.268

triệu đồng, đạt 33,69% KH vốn (trong đó vốn XSKT là 11.118 triệu đồng, đạt 31,77% KH vốn; vốn đầu tư tập trung là 2.150 triệu đồng, đạt 49% KH vốn).

6. Công tác Tổ chức cán bộ - Đào tạo:

- Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Y tế từ hạng IV lên hạng III năm 2019 (280 chỉ tiêu).

- Rà soát đăng ký danh sách công chức, viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia đào tạo Sau đại học năm 2019 theo tinh thần Công văn số 1635-CV/BTCTU, ngày 19/02/2019 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

- Làm việc với Trường Đại học Y Dược Cần Thơ để trao đổi, thống nhất nội dung về công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học tại tỉnh An Giang.

- Trình Sở Nội vụ thẩm định, trình UBND tỉnh: ban hành Quyết định về Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, phó các tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Y tế; Trưởng, Phó phòng Y tế trực thuộc UBND huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Phê duyệt khung danh mục vị trí việc làm đối với Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố trực thuộc Sở Y tế; Phê duyệt Đề án tinh giản biên chế công chức, viên chức, người lao động ngành Y tế giai đoạn 2015-2021.

- Xây dựng Đề án thành lập Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) An Giang, Đề án sắp xếp mạng lưới phòng khám khu vực trên địa bàn tỉnh An Giang.

7. Công tác thanh tra:

Từ đầu năm đến nay, công tác thanh tra triển khai thực hiện khá tốt kế hoạch, bám sát nội dung phương hướng, kế hoạch của ngành, phát hiện xử lý kịp thời các sai phạm, góp phần nâng cao chất lượng quản lý nhà nước về y tế.

Thực hiện thanh kiểm tra:

Trong 06 tháng đầu năm 2019, thực hiện 08 cuộc thanh kiểm tra, gồm:

- Thanh tra hành chính: thực hiện 01 cuộc tại Bệnh viện Sản Nhi An Giang về việc chấp hành các quy định của pháp luật về thực hiện chính sách Bảo hiểm y tế.

- Thanh kiểm tra chuyên ngành: 07 cuộc (05 thanh tra, 02 kiểm tra) tại 35 cơ sở và 15 tổ chức về các lĩnh vực hành nghề khám chữa bệnh, dược và an toàn thực phẩm. Đã xử lý vi phạm 02 cơ sở (01 cơ sở kinh doanh thuốc và 01 cơ sở sản xuất thực phẩm) và 01 tổ chức khám chữa bệnh với số tiền xử phạt là 56.240.000 đồng, trong đó thanh tra Sở Y tế xử lý 01 cơ sở và 01 tổ chức vi phạm với số tiền xử phạt là 54.700.000 đồng và Chi cục ATVSTP xử phạt 01 cơ sở kinh doanh thực phẩm với số tiền là 1.540.000 đồng.

Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo: Tiếp nhận và giải quyết 03 đơn, đã chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

8. Quản lý hành nghề Y Dược tư nhân:

Từ đầu năm đến nay, đã xét cấp, cấp lại giấy chứng chỉ hành nghề Y: 375 cá nhân, hành nghề Dược: 127 cá nhân; cấp, cấp lại giấy phép hoạt động cho 61 cơ sở hành nghề Y, giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề cho 364 cơ sở Dược. Đến nay tổng số cơ sở hành nghề Y, Dược tư nhân trong tỉnh là: 3.689 cơ sở, gồm:

1.617 cơ sở hành nghề Y (trong đó có 05 bệnh viện tư nhân), 1.807 cơ sở hành nghề Dược và 265 cơ sở hành nghề YHCT.

9. Các công tác khác:

- Tổ chức Hội nghị Tổng kết công tác y tế năm 2018 và triển khai phương hướng kế hoạch năm 2019. Tổ chức Lễ kỷ niệm 64 năm ngày Thầy thuốc Việt Nam, tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm 2018 và phát động thi đua năm 2019.

- Báo cáo tình hình sử dụng tài sản công năm 2018 của ngành y tế. Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện chế độ tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2018. Báo cáo tình hình bộ máy quản lý tài chính, kế toán của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thẩm định báo cáo quyết toán kinh phí năm 2018 các đơn vị trực thuộc.

- Đánh giá xếp hạng đối với các Trung tâm Y tế huyện, thị, thành phố trong tỉnh.

- Trình UBND phê duyệt phương án tự chủ các đơn vị giai đoạn 2019-2021. Lập quyết định phân bổ kinh phí thực hiện chênh lệch tiền lương tăng thêm theo Nghị định số 72/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ đối với các đơn vị hành chính sự nghiệp cấp tỉnh năm 2018.

- Trình UBND tỉnh về việc ban hành Quyết định hỗ trợ kinh phí bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang theo Đề án “Sắp xếp lại tổ chức, bộ máy, đổi mới cơ chế hoạt động của Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh An Giang”.

- Tổ chức hội nghị triển khai Kế hoạch ngành Y tế thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 “Về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới” và Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 “Về công tác dân số trong tình hình mới” của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII).

- Triển khai xây dựng dự thảo các đề án, kế hoạch theo Chương trình công tác năm 2019 số 38/CTr-UBND ngày 24/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.

- Chuẩn bị nội dung, xây dựng dự thảo, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 11 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016 – 2021, bao gồm: Dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh về 03 nội dung: “*Hỗ trợ tiền thù lao cho đối tượng người làm công tác phòng chống HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh An Giang*”, “*Chế độ thù lao cho cộng tác viên Dân số - KHHGĐ tỉnh An Giang*” và “*giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ BHYT tại cơ sở khám chữa bệnh của nhà nước do địa phương quản lý*”; các dự thảo báo cáo về “*Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 18/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh*” và “*Báo cáo kết quả thực hiện Đề án sáp nhập Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố thành Trung tâm Y tế huyện thực hiện hai chức năng dự phòng và điều trị*”.

- Tham mưu UBND tỉnh, xây dựng dự thảo Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư về “*Đẩy mạnh công tác BHYT trong tình hình mới*”.

- Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008 của Quốc Hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật xã hội hóa để nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- Thẩm định, phê duyệt kế hoạch thực hiện các dự án năm 2019 thuộc Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số.

- Tiếp tục thực hiện tốt các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin tại Sở Y tế: Công thông tin điện tử ngành y tế An Giang, phần mềm quản lý khám chữa bệnh. Tiếp tục triển khai thực hiện áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 tại Sở Y tế. Tiếp tục thực hiện Đề án “*Ứng dụng khoa học và công nghệ vào công tác hội chẩn, tư vấn, khám, chữa bệnh từ xa (Telehealth) tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2016-2020*” và ứng dụng Zoom Cloud Meeting trong hội họp, tập huấn trực tuyến. Xây dựng kế hoạch triển khai Thống kê y tế điện tử cho các đơn vị y tế trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Tham dự các hội nghị, hội thảo chuyên đề trong và ngoài tỉnh.

II. NHẬN XÉT:

Nhìn chung, trong 6 tháng đầu năm 2019, ngành đã tập trung chỉ đạo và triển khai thực hiện các nhiệm vụ và đạt được những chỉ tiêu cơ bản:

- Tiếp tục ổn định tổ chức và hoạt động hệ thống y tế, dân số tuyến huyện, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động y tế cơ sở.

- Chủ động trong công tác y tế dự phòng, thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh Sốt xuất huyết, Sốt phát ban nghi Sởi, Tay chân miệng, các bệnh nhiễm trùng đường tiêu hóa, hạn chế được số mắc các bệnh truyền nhiễm lưu hành, không để phát triển thành dịch lớn, không để các dịch bệnh mới phát sinh. Tổ chức thực hiện tốt các dự án thuộc Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số, tiếp tục củng cố nâng cao chất lượng hoạt động y tế cơ sở.

- Đạt các chỉ tiêu cơ bản về khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe sinh sản, Dân số - KHHGD. Mạng lưới Y học cổ truyền tiếp tục được củng cố đáp ứng được nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân. Thực hiện tốt hoạt động khám chữa bệnh cho người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi. Tiếp tục thực hiện tốt chương trình *Đem lại ánh sáng cho người mù nghèo*, chương trình hiến máu tình nguyện.

- Công tác thanh kiểm tra được tăng cường, phát hiện xử lý, uốn nắn kịp thời những sai sót yếu kém trong các lĩnh vực hoạt động của Ngành và hoạt động hành nghề Y, Dược tư nhân.

III. CÔNG TÁC Y TẾ TRỌNG TÂM 06 THÁNG CUỐI NĂM 2019:

- Tập trung chỉ đạo công tác phòng chống dịch bệnh, đặc biệt là bệnh Sốt xuất huyết, Tay chân miệng, bệnh Tả, Sốt xuất huyết do vi-rút Zika và các bệnh lây truyền theo đường nước. Chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh Sốt xuất huyết, TCM, bệnh Tả, Cúm A/H5N1, Sốt xuất huyết do vi-rút Zika, MERS- CoV. Tăng cường hoạt động giám sát, kiểm dịch y tế biên giới. Thực hiện hoàn thành các mục tiêu chương trình Y tế - Dân số và các công tác trọng tâm của Ngành.

- Tập trung thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh, chống quá tải tại các bệnh viện, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh. Tiếp tục thực hiện phát triển mạng lưới phòng chống bệnh mạch vành cấp và đột quỵ. Tổ chức triển khai Đề án Thí điểm mạng lưới cấp cứu đột quỵ dựa vào cộng đồng.

- Triển khai kế hoạch tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Y tế từ hạng IV lên hạng III năm 2019 (280 chỉ tiêu). Thẩm định kế hoạch xét tuyển viên chức của các đơn vị y tế trực thuộc. Trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án thành lập Trung tâm kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh An Giang.

- Kiểm tra 6 tháng đầu năm tại một số đơn vị y tế trực thuộc.

- Xây dựng kế hoạch công tác Y tế năm 2020.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xét tặng danh hiệu Thầy thuốc ưu tú, Thầy thuốc nhân dân.

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ bản các công trình chuyển tiếp.

- Theo dõi tình hình diễn biến lũ lụt, chủ động trong phòng chống dịch bệnh, thực hiện tốt chăm sóc sức khỏe nhân dân mùa nước nổi.

- Tiếp tục triển khai và duy trì hoạt động Công thông tin điện tử ngành y tế An Giang. Tiếp tục duy trì thực hiện các quy trình ISO 9001:2008 tại Sở Y tế. Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch Thống kê y tế điện tử cho các đơn vị y tế trực thuộc trên địa bàn tỉnh.

- Tổng hợp, báo cáo sơ kết tình hình thực hiện kế hoạch UBND tỉnh về việc thực hiện *Nghị quyết số 139/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch số 48-KH/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới” và Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ và Kế hoạch số 49-KH/TU của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW về công tác dân số trong tình hình mới.*

- Hoàn thành các đầu công việc của UBND tỉnh giao cho ngành y tế năm 2019 theo Chương trình công tác năm 2019 số 38/CTr-UBND ngày 24/01/2019.

- Tổ chức kiểm tra công tác y tế năm 2019 các đơn vị trong ngành, chuẩn bị tổng kết công tác năm 2019.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- HĐND, UBND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, Ban TGTU;
- Sở KH&ĐT, Cục Thống kê;
- Phòng PA 03-Công an tỉnh;
- BGĐ Sở Y tế;
- Các đơn vị y tế tỉnh, huyện;
- Các Phòng ban Sở Y tế;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

(đã ký)

Từ Quốc Tuấn

Phụ lục

Tình hình các bệnh truyền nhiễm (tính từ ngày 01/01/2019 đến 31/5/2019)

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 1673/BC-SYT ngày 19/6/2019 của Sở Y tế An Giang)

TT	Tên bệnh	5 tháng 2018		5 tháng 2019		So sánh cùng kỳ 2018	
		Mắc	Chết	Mắc	Chết	Số mắc	Số chết
1	Tả	0	0	0	0	-	-
2	Thương hàn và phó thương hàn	212	0	54	0	Giảm 74,5%	-
3	Lỵ trực trùng	251	0	183	0	Giảm 27,1%	-
4	Lỵ amip	11	0	27	0	Tăng 145,5%	-
5	Sốt rét (trong tỉnh)	0	0	1	0	Tăng 01 ca	-
6	Tiêu chảy	2.600	0	2.605	0	Tăng 0,2%	-
7	Viêm não virus khác	9	1	2	0	Giảm 07 ca	Giảm 01 ca
8	Sốt xuất huyết Dengue	1.084	1	1.324	0	Tăng 22,1%	Giảm 01 ca
9	Viêm gan virus: A, B, C, D, E	512	0	78	0	Giảm 84,8%	-
10	Bệnh dại	0	0	0	0	-	-
11	Viêm màng não do não mô cầu	0	0	0	0	-	-
12	Thủy đậu - Zona	130	0	78	0	Giảm 40%	-
13	Bạch hầu	0	0	0	0	-	-
14	Ho gà	0	0	0	0	-	-
15	Uốn ván sơ sinh	0	0	0	0	-	-
16	Uốn ván khác	35	0	14	0	Giảm 60%	-
17	Liệt mềm cấp nghi bại liệt	0	0	4	0	Tăng 04 ca	-
18	Sởi – Sốt phát ban nghi sởi	3	0	151	0	Tăng 148 ca	-
19	Quai bị	132	0	144	0	Tăng 9,1%	-
20	Rubella	0	0	0	0	-	-
21	Cúm thường	3.441	0	1.749	0	Giảm 49,2%	-
22	Cúm A H5N1	0	0	0	0	-	-
23	Viêm giác mạc, kết mạc do Adeno virus	5	0	0	0	Giảm 05 ca	-
24	Dịch hạch	0	0	0	0	-	-
25	Bệnh than	0	0	0	0	-	-
26	Xoắn khuẩn vàng da	0	0	0	0	-	-
27	Tay chân miệng	283	0	445	0	Tăng 57,2%	-
28	Bệnh liên cầu lợn ở người	1	0	1	0	-	-